

Quảng Trị, ngày 10 tháng 4 năm 2013

BÁO CÁO

Kết quả 02 năm thực hiện tiêu chí điện nông thôn (tiêu chí số 4) và tiêu chí chợ nông thôn (tiêu chí số 7) của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Thực hiện Công văn số 2250/BCT-CNĐP ngày 19/3/2013 của Bộ Công thương v/v báo cáo kết quả 02 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị báo cáo như sau:

I. Kết quả đạt được sau 2 năm triển khai:

1. Công tác chỉ đạo:

Thực hiện Quyết định 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia xây dựng nông thôn mới; Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; bám sát các nội dung chỉ đạo của Chính phủ và BCĐ chương trình MTQG nông thôn mới Trung ương, trong 2 năm 2011-2012, UBND tỉnh và BCĐ nông thôn mới tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt việc cụ thể hóa các nội dung Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trở thành nội dung trọng tâm chỉ đạo hàng năm của tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành các văn bản về kiện toàn tổ chức; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo. Trong đó Sở Công thương được phân công thành viên Ban Chỉ đạo để tham mưu BCĐ tỉnh thực hiện hoàn thành các tiêu chí số 4 (Điện nông thôn) và Tiêu chí số 7 (Chợ nông thôn) trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Công thương chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện nhằm hoàn thành tiêu chí số 4 và tiêu chí số 7 theo kế hoạch đã đề ra.

2. Kết quả công tác huy động nguồn lực thực hiện tiêu chí Điện nông thôn, chợ nông thôn.

Ngoài các dự án đang được đầu tư xây dựng như nâng cấp cải tạo lưới điện nông thôn do ngành điện đầu tư vốn hàng năm khoảng 15 tỷ đồng; ngành điện đang được đầu tư từ các nguồn vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB), vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB), vốn vay Ngân hàng tái thiết Đức (KFW) để đầu tư cho các thôn, bản chưa có điện thuộc huyện Đakrông với tổng mức đầu tư khoảng 40 tỷ đồng.

Kế hoạch đến năm 2015, ngành điện tiếp tục đầu tư nâng cấp cài tạo lưới điện nông thôn với vốn vay Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) là 203 tỷ đồng, vốn vay Ngân hàng tái thiết Đức (KFW) 80 tỷ đồng. Hiện nay, Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị đang lập dự án cấp điện cho các thôn, bản chưa có điện trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 bằng nguồn vốn vay của các tổ chức nước ngoài với số tiền khoảng 500 tỷ đồng.

3. Các kết quả đạt được tiêu chí số 4 (điện nông thôn) và tiêu chí số 7 (Chợ nông thôn) đến năm 2012:

3.1. Về tiêu chí số 4 (điện nông thôn):

Đến nay, số xã có lưới điện quốc gia của tỉnh Quảng Trị là 117/117 xã, đạt tỷ lệ 100%. Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng điện sinh hoạt đạt 96,6 %. Tuy nhiên, còn 45 thôn (bản) chưa có điện lưới quốc gia nên tỷ lệ hộ sử dụng điện ở các thôn, bản miền núi còn thấp.

Theo kết quả rà soát 2 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM, đến cuối năm 2012 toàn tỉnh có 74/117 xã đã đạt tiêu chí số 4 (điện nông thôn), đạt tỷ lệ 63,2%, trong đó có 24/30 xã điểm của tỉnh, huyện.

3.2. Về tiêu chí số 7 (chợ nông thôn):

Theo kết quả báo cáo của Sở Công Thương tỉnh Quảng Trị, tổng số xã có chợ nằm trong quy hoạch đến năm 2020 của tỉnh Quảng Trị là 82 xã; đến nay, số xã nằm trong quy hoạch đã có chợ là 38 xã, còn 44 xã nằm trong quy hoạch nhưng chưa có chợ.

Theo kết quả rà soát 2 năm thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM (Quyết định 491/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ), đến cuối năm 2012 toàn tỉnh có 18/117 xã đạt tiêu chí số 7, đạt tỷ lệ 22%. Hiện nay, BCĐ chương trình NTM tỉnh Quảng Trị đang xây dựng kế hoạch rà soát các tiêu chí theo Quyết định 342/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành thay đổi bổ sung một số tiêu chí.

4. Đánh giá chung khi thực hiện tiêu chí Điện nông thôn và tiêu chí Chợ nông thôn:

4.1. Kết quả đạt được:

Sau khi có Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ “Về phát triển và quản lý chợ” UBND tỉnh đã có Kế hoạch số 2646/CTr-UBND ngày 24/12/2004 về phát triển chợ tỉnh Quảng Trị đến năm 2010 nhằm phát triển và quản lý hiệu quả mạng lưới chợ theo quy hoạch. Mặc dù điều kiện ngân sách của tỉnh còn nhiều khó khăn nhưng hằng năm tỉnh cũng đã trích một phần ngân sách để hỗ trợ cho các địa phương đầu tư và phát triển chợ nhằm góp phần tích cực vào việc mở rộng thị trường, đẩy mạnh lưu thông hàng hóa, kinh doanh dịch vụ, tăng sản lượng tiêu thụ ngày càng nhiều nông sản hàng hóa, cung cấp kịp thời hàng công nghiệp tiêu dùng, góp phần phát triển sản xuất, cải thiện đời sống nhân dân, làm thay đổi bộ mặt thị trường nông thôn theo hướng văn minh, hiện đại góp phần thực hiện CNH-HĐH nông nghiệp nông thôn.

4.2. Tồn tại:

- Tỷ lệ hộ chưa có điện còn khá cao, tập trung ở địa bàn các thôn, bản miền núi ở 2 huyện Hướng Hóa và Đakrông. Việc đầu tư các công trình hạ tầng cơ sở thiết yếu trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn do nguồn lực đầu tư của tỉnh còn hạn chế.

- Phần lớn các chợ nông thôn đều là chợ truyền thống có từ lâu đời và nằm ở những vị trí thuận lợi cho việc giao thương hàng hóa nên diện tích đất xây dựng chợ bị hạn chế. Việc mở rộng và nâng cấp chợ đòi hỏi phải đầu tư lớn, nhất là về giải phóng mặt bằng đang vượt quá khả năng ngân sách của địa phương. Tỉnh đã có chủ trương thực hiện xã hội hóa về đầu tư xây dựng, quản lý và kinh doanh chợ nhưng đến nay vẫn không thực hiện được do người dân nông thôn đang khó khăn, doanh nghiệp địa phương chưa mạnh nên chủ yếu là đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước.

Bên cạnh đó, nếu diện tích điểm kinh doanh theo tiêu chí đạt chuẩn của Bộ Xây dựng (tại Quyết định số 13/2006/QĐ-BXD ngày 19/4/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành TCXDVN 361:2006 “Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế) thì đòi hỏi đất xây dựng chợ lớn, suất đầu tư cao nên ít có khả năng đầu tư và đầu lô quầy kinh doanh tại các chợ.

5. Kiến nghị, đề xuất:

- Về điện nông thôn:

Đề nghị Bộ Công Thương quan tâm tạo điều kiện sớm đầu tư lưới điện quốc gia đến 45 thôn, bản của tỉnh hiện chưa có điện nói trên, để góp phần thực hiện xoá đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Về chợ nông thôn:

Trên cơ sở chợ nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt, đề nghị Bộ Công Thương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân bổ kinh phí cho các địa phương xây dựng hoàn thiện mạng lưới chợ nông thôn theo hướng Trung ương hỗ trợ 70%, tỉnh đầu tư 30%, phấn đấu đến năm 2015 cơ bản hoàn thành việc đầu tư xây dựng mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh.

Vậy, Văn phòng điều phối chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Trị báo cáo Bộ Công thương để tổng hợp./

Noi nhận:

- Bộ Công thương;
- Trưởng, P. BCD tỉnh (B/c);
- Sở Công thương
- Chánh, P. Chánh VP ĐP;
- Lưu: VT, VPĐP.



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
Đào Mạnh Hùng**



Biểu 01: BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TIÊU CHÍ SỐ 4 (ĐIỆN NÔNG THÔN)

TT	Năm thực hiện	Tổng số xã toàn tỉnh	Số xã xây dựng nông thôn mới	Số xã điểm	Tổng số xã đạt tiêu chí 4		Tỷ lệ hộ sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của ngành điện	Ghi chú
					Số xã đạt	Tỷ lệ đạt (%)			
I Giai đoạn 2011-2012									
1	Kết quả thực hiện đến năm 2011	117	117	30	74	63.2	74	63.2	117 100.0
2	Kết quả thực hiện đến năm 2012	117	117	30	74	63.2	74	63.2	117 100.0
II Kế hoạch giai đoạn 2013-2015									
1	Kết quả thực hiện đến năm 2013	117	117	30	82	70.1	82	70.1	117 100.0
2	Kết quả thực hiện đến năm 2014	117	117	30	90	76.9	90	76.9	117 100.0
3	Kết quả thực hiện đến năm 2015	117	117	30	111	94.9	111	94.9	117 100.0
III	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020	117	117	30	117	100.0	117	100.0	117 100.0

Ghi chú:

- Năm 2012 còn 6 xã điểm trong số 30 xã điểm chưa đạt được tiêu chí 4.
- Năm 2013 tăng 4 xã điểm của tỉnh huyễn, năm 2014 tăng 2 xã điểm của tinh, huyễn.
- Năm 2015 tất cả 30 xã điểm đều đạt tiêu chí.

Biểu số 02

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN TIÊU CHÍ SỐ 7 (CHỢ NÔNG THÔN)

STT	Năm thực hiện	Tổng số xã xây dựng nông thôn mới	Số xã có chợ trong quy hoạch				Trong đó				Ghi chú	
			Số xã chưa có chợ		Số xã có chợ		Số xã có chợ TC số 7					
			Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %		
I Giai đoạn 2011-2012												
1	Kết quả thực hiện đến năm 2011	117	82	38	46.3	44	53.7	18	22.0			
2	Kết quả thực hiện đến năm 2012	117	82	38	46.3	44	53.7	18	22.0			
II Kế hoạch giai đoạn 2013-2015												
1	Kế hoạch thực hiện 2013	117	82	30	36.6	52	63.4	27	32.9			
2	Kế hoạch thực hiện 2014	117	82	24	29.3	58	70.7	34	41.5			
3	Kế hoạch thực hiện 2015	117	82	18	22.0	64	78.0	41	50.0			
III	Kế hoạch giai đoạn 2016-2020	117	82	16	19.5	66	80.5	45	54.9			